| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** |
| Số: 06/2022/QĐST-DS | *Bình Tân, ngày 07 tháng 02 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 12 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đỗ Duy T**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: tổ 3, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*:

1. Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1978
2. Ông **Đặng Văn T1**, sinh năm 1922

Nơi cư trú: tổ 6, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Văn T1 và bà Lê Thị N có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Duy T số tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ là 103.411.000 đồng *(một trăm linh ba triệu bốn trăm mười một nghìn đồng)* và 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)* tiền vay, tổng cộng là 153.411.000 đồng *(một trăm năm mươi ba triệu bốn trăm mười một nghìn đồng)*, ông T không yêu cầu ông T1 và bà N trả lãi.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Duy T nộp án phí với số tiền 3.835.000 đồng *(ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*, số tiền án phí ông T phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí 4.663.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0013350 ngày 07/12/2021, vậy ông Đỗ Duy

T được nhận lại 828.000 đồng *( tám trăm hai mươi tám nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4. Q**uyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Huỳnh Ngọc Sương**

***Nơi nhận:***
- Đương sự: 03;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân: 01;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01